TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM HÀ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự Do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2022/HS-ST

Ngày: 07/7/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị H.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Ngô Thị L;

bà Trần Thị Thanh V.

- Thư ký phiên toà: ông Lê Văn C – là Thư ký Toà án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà tham gia phiên toà: bà Trần Duy Hoàng T - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2022/QĐXXST–HS ngày 16 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Pang Ting H**, sinh năm 1995, tại: Lâm Đồng.

Nơi ĐKHKTT: thôn 3, xã Đ, huyện L, tỉnh L.

Chỗ ở: thôn 3, xã Đ, huyện L, tỉnh L.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mạ; Tôn giáo: Thiên chúa.

Học vấn: 01/12; Nghề nghiệp: Làm nông.

Con ông: Rơ Nang T; Con bà: K’B.

Bị cáo là con duy nhất trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: ngày 18/11/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 06 tháng 15 ngày tù về tội: "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 44/2021/HS-ST.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

2. Họ và tên: **Kơ Dơng Ha Q**, sinh năm: 2002, tại: Lâm Đồng.

Nơi ĐKHKTT: thôn 4, xã Đ, huyện L, tỉnh L.

Chỗ ở: thôn 4, xã Đ, huyện L, tỉnh L.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Cil; Tôn giáo: Tin lành.

Học vấn: 0/12; Nghề nghiệp: Làm nông.

Con ông: Kơ Să Ha B (đã chết); Con bà: Kơ Dơng K'G, sinh năm 1973;

Gia đình bị cáo có 03 anh em. Lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2005. Bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án; Tiền sự: không.

Nhân thân: ngày 18/11/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 06 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 44/2021/HS-ST.

Bị cáo bị bắt ngày 16/02/2022, hiện đang chấp hành hình phạt tù tại trại giam Đại Bình.

- Bị hại: chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1992.

Địa chỉ: thôn Đ, xã Đ, huyện L, tỉnh L. Vắng mặt và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến của phiên tòa, thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 04 giờ 00 phút, ngày 08/3/2021, bị cáo Pang Ting H và bị cáo Kơ Dơng Ha Q cùng nhau thực hiện hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản là số tiền 12.000.000đ và 01 chiếc điện thoại hiệu Sam Sung Galaxy M10 có giá trị là 1.495.000đ của chị Nguyễn Thị H. Tổng giá trị tài sản các bị cáo đã chiếm đoạt là 13.495.000đ. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, bị pháp luật nghiêm cấm.

Tại bản cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 31/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng truy tố các bị can Pang Ting H, Kơ Dơng Ha Q về tội: *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Pang Ting H khai nhận: tối ngày 07/3/2021, khi bị cáo đi mua rượu gần tiệm thuốc tây thuộc thôn 3, xã Đạ Đờn, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng thì bị cáo gặp bị cáo Kơ Dơng Ha Q. Bị cáo cáo rủ bị cáo Kơ Dơng Ha Q cùng

nhậu với bị cáo. Cả hai ngồi nhậu ở đoạn đường bê tông, trong khi nhậu, bị cáo bàn bạc với bị cáo Kơ Dơng Ha Q sáng sớm hôm sau dậy sớm đi tìm tài sản để trộm cắp. Nhậu đến 12 giờ thì cả hai về nhà bị cáo ở thôn 3, xã Đạ Đờn, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng ngủ. Đến khoảng 03 giờ sáng ngày 08/3/2021, bị cáo dậy trước và nảy sinh ý định tìm tài sản sơ hở để trộm cắp lấy tiền tiêu xài. Bị cáo gọi bị cáo Kơ Dơng Ha Q dậy và rủ đi tìm tài sản để trộm cắp thì bị cáo Kơ Dơng Ha Q đồng ý. Cả hai đi dọc đường nhựa Quốc lộ 27, khi đến đoạn đường gần sân bóng xã Đạ Đờn, vào khoảng 04 giờ sáng, bị cáo thấy có người phụ nữ đi ra từ tiệm cắt tóc nam, nữ Lệ Huyền kéo cửa sắt lại nhưng không khóa cửa lên xe máy đi về hướng thị trấn Đinh Văn. Bị cáo và bị cáo Kơ Dơng Ha Q đi vòng ra cửa sau, thấy cửa bằng tôn màu xanh không khóa thì cả hai đi vào nhà từ cửa này. Do nhà chị Huyền bật điện bếp nên bị cáo có thể nhìn thấy các đồ vật bên trong nhà. Bị cáo đi xung quanh nhà bếp và khu vực cắt tóc nhưng không tìm được tài sản gì. Khoảng 05 phút sau, bị cáo thấy bị cáo Kơ Dơng Ha Q đi từ phòng ngủ ra cầm 01 túi xách màu đen, hình chữ nhật, có dây xách kẹp trong nách và gọi bị cáo đi ra bằng cửa sau. Bị cáo và bị cáo Kơ Dơng Ha Q thay nhau cầm túi xách đi ra khu vực cầu Máng cách vị trí lấy tài sản khoảng 01km. Tại đây bị cáo và bị cáo Kơ Dơng Ha Q chia tiền và tài sản vừa trộm cắp được. Bị cáo Kơ Dơng Ha Q mở túi xách lấy ra ở ngăn lớn số tiền khoảng 10.000.000đ, Kơ Dơng Ha Q chia cho bị cáo số tiền 5.000.000đ. Bị cáo Kơ Dơng Ha Q lục ngăn nhỏ của túi xách có tiền nhưng bị cáo không được chia nên không biết là bao nhiêu tiền. Kơ Dơng Ha Q lấy số tiền này bỏ vào túi quần của mình. Ngoài ra, trong túi xách còn có 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu Sam Sung, 02 chứng minh nhân dân. Kơ Dơng Ha Q cầm điện thoại còn túi xách và 02 chứng minh nhân dân Kơ Dơng Ha Q ném xuống chân cầu Máng. Sau đó bị cáo và bị cáo Kơ Dơng Ha Q đi về. Số tiền 5.000.000đ bị cáo được Kơ Dơng Ha Q chia, bị cáo đã tiêu xài hết vào mục đích cá nhân. Bị cáo đồng ý trả lại cho chị Huyền số tiền 5.000.000đ mà bị cáo đã chiếm đoạt.

Bị cáo Kơ Dơng Ha Q khai nhận: bị cáo Pang Ting H khai quá trình bị cáo và bị cáo Pang Ting H thực hiện hành vi phạm tội như trên là đúng. Tối ngày 07/3/2021, bị cáo và bị cáo Pang Ting H uống rượu xong thì về nhà bị cáo Pang Ting H ngủ. Đến khoảng 03 giờ sáng ngày 08/3/2021, bị cáo Pang Ting H dậy trước rủ bị cáo đi tìm tài sản sơ hở để trộm cắp thì bị cáo đồng ý. Bị cáo và bị cáo Pang Ting H đi dọc đường Quốc lộ 27. Đến khoảng 04 giờ sáng cùng ngày, tại đoạn đường thuộc thuộc Đa Nung A, xã Đạ Đờn bị cáo thấy chị Huyền khép cửa sắt lại nhưng không khóa và lên xe máy đi theo hướng đi thị trấn Đinh Văn thì bị cáo và bị cáo Pang Ting H đi vòng ra phía sau đột nhập vào nhà chị Huyền bằng cửa sau. Khi đột nhập vào nhà, bị cáo lục tìm tài sản ở trong phòng ngủ thì bị cáo phát hiện có cái túi xách màu đen, hình chữ nhật, có dây xách để trên tủ. Bị cáo mở ra thấy có tiền bên trong nhưng không kiểm tra có bao nhiêu tiền trong túi xách. Bị cáo kẹp vào nách đi ra khỏi phòng ngủ nói với bị cáo Pang Ting H là "đây". Cả hai đi ra bằng cửa trước đi đến khu vực cầu Máng. Khi mở túi xách ra, bị cáo thấy một cọc tiền gồm mệnh giá 500.000đ, 200.000đ ở ngăn lớn; bị cáo đếm được 10.000.000đ, bị cáo chia cho bị cáo Pang Ting H số tiền là

5.000.000đ. Ngoài ra, trong túi xách còn có số tiền 2.000.000đ ở ngăn nhỏ, 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung, 02 chứng minh nhân dân. Số tiền 2.000.000đ và điện thoại, bị cáo lấy không chia cho bị cáo Pang Ting H. Còn túi xách và 02 chứng minh nhân bị cáo ném xuống chân cầu Máng. Số tiền chiếm đoạt được bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết, còn điện thoại bị cáo đánh rơi trên đường đi về. Qua yêu cầu của chị Huyền, bị đồng ý trả cho chị Huyền số tiền là 7.000.000đ và bồi thường cho chị Huyền giá trị chiếc điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy M10 là 1.495.000đ.

Bị hại chị Nguyễn Thị H vắng mặt tại phiên tòa, trong đơn đề nghị giải quyết vắng mặt chị Huyền yêu cầu các bị cáo phải trả lại cho chị Huyền số tiền và tài sản các bị cáo đã trộm cắp.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội: *"Trộm cắp tài sản";* xác định bị cáo Kơ Dơng Ha Q là người trực tiếp tìm kiếm được tài sản và chiếm đoạt số tiền lớn hơn bị cáo Pang Ting H giữ vai trò chính nên phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo Pang Ting H; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Pang Ting H từ 06 đến 09 tháng tù; xử phạt bị cáo Kơ Dơng Ha Q 09 đến 12 tháng tù, tổng hợp hình phạt 06 tháng tù của bản án 44/2021/HS-ST ngày 18/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng, buộc bị cáo Kơ Dơng Ha Q phải chấp hành hình phạt chung là 15 đến 18 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo Pang Ting H, bị cáo Kơ Dơng Ha Q liên đới bồi thường cho chị Nguyễn Thị H số tiền là 13.495.000đ, trong đó bị cáo Pang Ting H phải bồi thường số tiền là 5.000.000đ; bị cáo Kơ Dơng Ha Q phải bồi thường số tiền là 8.495.000đ.

Về án phí: buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Cả hai bị cáo không tham gia tranh luận, bị cáo Pang Ting H nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với lời khai của bị hại và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở xác định:

[2.1]. Về hành vi của các bị cáo: vào khoảng 04 giờ 00 phút, ngày 08/3/2021, tại tiệm cắt tóc nam, nữ của chị Nguyễn Thị H thuộc thôn Đ, xã Đ, huyện L, tỉnh L; các bị cáo là Pang Ting H, Kơ Dơng Ha Q đã có hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt số tiền là 12.000.000đ, 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy M10 của chị Nguyễn Thị H.

[2.2]. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực về nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Tuy nhiên, chỉ vì bản thân lười lao động, muốn có tiền tiêu xài mà không phải mất sức lao động nên lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý, bảo vệ tài sản đã lén lút, bí mật chiếm đoạt số tiền là 12.000.000đ, 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy M10 của chị Nguyễn Thị H.

Ngày 20/7/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lâm Hà có bản kết luận số 66/KL-HĐĐG kết luận: 01 điện thoại di động nhãn Sam Sung Galaxy M10, mua mới từ năm 2018, tỷ lệ chất lượng còn lại 50%, tổng giá trị tài sản định giá là 1.495.000đ (BL 27)

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản:

1. *Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

Do đó hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: *"Trộm cắp tài sản"*, theo quy định tại khoản 1, Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội của các bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây nên sự nghi ngờ mất đoàn kết trong quần chúng nhân dân, đồng thời tác động xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nên cần xử lý nghiêm các bị cáo bằng luật hình để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2.3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

- Về nhân thân: các bị cáo đã từng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 19/12/2020 tại huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng; bị Tòa án nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng xét xử vào ngày 18/11/2021, tại bản án số 44/2021/HS-ST xử phạt bị cáo Pang Ting H 06 tháng 15 ngày tù; xử phạt bị cáo Kơ Dơng Ha Q 06 tháng tù. Trong khi chưa được xét xử các bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Bị cáo Kơ Dơng Ha Q, trong quá trình điều tra còn bỏ trốn khỏi địa phương, cơ quan Điều

tra công an huyện Đam Rông phải ra Quyết định truy nã gây khó khăn cho công tác điều tra, xét xử. Đây là những tình tiết để Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[2.4]. Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự phân công, cấu kết chặt chẽ. Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án thì: bị cáo Pang Ting H là cầm đầu, rủ rê, lôi kéo bị cáo Kơ Dơng Ha Q thực hiện hành vi phạm tội, giữ vai trò chính trong vụ án nên phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo Kơ Dơng Ha Q là phù hợp. Bị cáo Kơ Dơng Ha Q thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm tích cực tìm kiếm tài sản sơ hở, trực tiếp chia tài sản đã trộm cắp được và chiếm đoạt tài sản nhiều hơn bị cáo Pang Ting H nên cũng phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

[3]. Về hình phạt chính: căn cứ vào tính chất, mức độ tội phạm mà các bị cáo thực hiện, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo xét cần phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Về tổng hợp hình phạt:

Bị cáo Kơ Dơng Ha Q đang phải chấp hành bản án số 44/2021/HS-ST ngày 18/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng nên sau khi quyết định hình phạt của lần phạm tội này thì quyết định hình phạt chung theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 55, khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Xét quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà thì: việc phân hóa vai trò phạm tội xác định bị cáo Kơ Dơng Ha Q là người trực tiếp tìm kiếm được tài sản và chiếm đoạt số tiền lớn hơn bị cáo Pang Ting H giữ vai trò chính nên phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo Pang Ting H; đồng thời đề nghị xử phạt bị cáo Pang Ting H từ 06 đến 09 tháng tù; xử phạt bị cáo Kơ Dơng Ha Q từ 09 đến 12 tháng tù, tổng hợp hình phạt 06 tháng tù của bản án 44/2021/HS-ST ngày 18/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng, buộc bị cáo Kơ Dơng Ha Q phải chấp hành hình phạt chung là 15 đến 18 tháng tù là không phù hợp nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận như đã nhận định ở trên. Các vấn đề về buộc tội, về trách nhiệm dân sự, về án phí phù hợp với quy định của pháp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự thì ngoài hình phạt chính ra, các bị cáo còn có thể bị phạt tiền. Xét thấy, các bị cáo là người không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: chị Nguyễn Thị H yêu cầu các bị cáo phải bồi thường cho chị tài sản đã chiếm đoạt là 13.495.000đ. Tài sản các bị cáo chiếm đoạt của chị Huyền, cơ quan Điều tra đã làm rõ và các bị cáo cũng đã thừa nhận nên yêu cầu bồi thường của chị Huyền là có căn cứ. Tại phiên tòa, bị cáo Pang Ting H tự nguyện bồi thường cho chị Huyền số tiền là 5.000.000đ; bị cáo Kơ Dơng Ha Q tự nguyện bồi thường cho chị Huyền số tiền là 8.495.000đ, sự tự

nguyện bồi thường của các bị cáo phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử cần ghi nhận.

[7]. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a, điểm c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Buộc bị cáo Pang Ting H phải chịu 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm, buộc bị cáo Kơ Dơng Ha Q phải chịu 424.500đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: các bị cáo Pang Ting H, Kơ Dơng Ha Q phạm tội*:"Trộm cắp tài sản"*.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Pang Ting H.

Xử phạt: bị cáo Pang Ting H 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Kơ Dơng Ha Q.

Xử phạt: bị cáo Kơ Dơng Ha Q 09 (chín) tháng tù.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55, khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt 06 tháng tù của bản án số 44/2021/HS-ST ngày 18/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng. Buộc bị cáo Kơ Dơng Ha Q phải chấp hành hình phạt chung là 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/02/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Pang Ting H, Kơ Dơng Ha Q liên đới bồi thường cho chị Nguyễn Thị H số tiền là 13.495.000đ *(mười ba triệu bốn trăm chín mươi lăm ngàn đồng)*; trong đó bị cáo Pang Ting H tự nguyện bồi thường cho chị Nguyễn Thị H số tiền là 5.000.000đ *(năm triệu đồng)*, bị cáo Kơ Dơng Ha Q tự nguyện bồi thường cho chị Nguyễn Thị H số tiền là 8.495.000đ *(tám triệu bốn trăm chín mươi lăm ngàn đồng)*.

3. Về án phí: buộc bị cáo bị cáo Pang Ting H phải nộp 200.000đ *(hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Buộc bị cáo Kơ Dơng Ha Q phải nộp 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm và 424.500đ *(bốn trăm hai mươi ngàn năm trăm đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (07/7/2022); người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền

kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thị H

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKS, CA huyện Lâm Hà;
- Chi cục THADS huyện Lâm Hà;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu HS - BP.